

SOLUTIONS TO ENHANCE THE EFFECTIVENESS OF STUDENT SPORTS CLUBS AT THANH HÓA UNIVERSITY OF CULTURE, SPORTS AND TOURISM

Nguyen Thanh Trung^a

Le Dang An^b

^a Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

Email: *nguyenthanhtrung@dvt.d.edu.vn*

^b Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

Email: *ledangan@dvt.d.edu.vn*

Received: 14/03/2026

Reviewed: 16/03/2026

Revised: 21/03/2026

Accepted: 08/04/2026

Released: 15/04/2026

This study evaluated the current activities of student sports clubs at Thanh Hóa University of Culture, Sports and Tourism and proposes solutions to improve their effectiveness. The findings indicated that enhancing management mechanisms, upgrading facilities, developing the coaching staff, and organizing regular sports competitions are crucial measures for boosting the performance and efficiency of student sports clubs. These interventions aimed to foster greater participation, skill development, and the overall quality of extracurricular sports activities, contributing to a more vibrant and effective sports culture within the university.

Keywords: Sports clubs; Students; Physical education; Sports activities.

1. Giới thiệu

Trong giáo dục đại học hiện nay, việc đào tạo sinh viên không chỉ dừng lại ở việc trang bị kiến thức chuyên môn mà còn hướng tới phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần và kỹ năng xã hội. Hoạt động thể dục thể thao trong nhà trường đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao sức khỏe, hình thành lối sống lành mạnh và góp phần xây dựng môi trường giáo dục tích cực cho sinh viên [1].

Một trong những hình thức tổ chức hoạt động thể thao hiệu quả trong các trường đại học là các câu lạc bộ (CLB) thể thao sinh viên. Thông qua các CLB thể thao, sinh viên có cơ hội tham gia các hoạt động rèn luyện thể chất, giao lưu thể thao và phát triển các kỹ năng như làm việc nhóm, tổ chức sự kiện và quản lý hoạt động tập thể [4].

Tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, các CLB thể thao sinh viên đã được hình thành và phát triển với nhiều môn thể thao như bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, võ thuật và khiêu vũ thể thao.... Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động, các CLB vẫn còn gặp nhiều khó khăn như thiếu sân bãi tập luyện, kinh phí hoạt động hạn chế và công tác tổ chức chưa thật sự chuyên nghiệp.

Vì vậy, việc nghiên cứu và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các CLB thể thao sinh viên trong trường là cần thiết, góp phần thúc đẩy phong trào thể dục thể thao và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho sinh viên.

2. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

Nhiều nghiên cứu trên thế giới đã khẳng định vai trò của các CLB thể thao trong môi trường đại học. Theo Eime và cộng sự (2013), hoạt động thể thao trong các tổ chức CLB giúp cải thiện sức khỏe thể chất và tinh thần của sinh viên, đồng thời phát triển các kỹ năng xã hội quan trọng [5].

Nghiên cứu của Bailey (2006) cũng cho thấy hoạt động thể thao trong trường học có tác động tích cực đến sự phát triển toàn diện của người học, bao gồm phát triển thể lực, kỹ năng giao tiếp và khả năng làm việc nhóm [6].

Tại Việt Nam, nhiều nghiên cứu đã đề cập đến vai trò của hoạt động thể dục thể thao trong trường học. Nguyễn Văn Hiếu (2017) cho rằng việc phát triển phong trào thể dục thể thao trong sinh viên có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao sức khỏe và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh [2].

Trần Văn Vinh (2016) nhấn mạnh rằng việc tổ chức các CLB thể thao sinh viên là một trong những giải pháp quan trọng để phát triển phong trào thể dục thể thao trong các cơ sở giáo dục đại học [3].

3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

3.1. Cách tiếp cận

Nghiên cứu được thực hiện theo cách tiếp cận hệ thống và thực tiễn nhằm đánh giá toàn diện thực trạng hoạt động của các CLB thể thao sinh viên tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa. Trên cơ sở đó, nghiên cứu xác định các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của CLB thể thao sinh viên và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các CLB trong môi trường giáo dục đại học.

Cách tiếp cận của nghiên cứu dựa trên việc kết hợp giữa phân tích lý luận và khảo sát thực tiễn. Trước hết, nghiên cứu tiến hành tổng hợp các tài liệu khoa học liên quan đến hoạt động thể dục thể thao sinh viên và mô hình tổ chức CLB thể thao trong trường đại học. Tiếp theo, thông qua khảo sát và thu thập dữ liệu từ sinh viên và cán bộ quản lý thể thao trong trường, nghiên cứu phân tích thực trạng hoạt động của các CLB thể thao sinh viên. Từ kết quả phân tích này, các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của CLB được đề xuất trên cơ sở phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

3.2. Phương pháp nghiên cứu

Để đạt được mục tiêu nghiên cứu, bài viết sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp điều tra khảo sát, phương pháp phỏng vấn chuyên gia, phương pháp toán học thống kê. Kết quả xử lý số liệu được trình bày dưới dạng bảng và biểu đồ nhằm minh họa rõ ràng cho các kết quả nghiên cứu.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Thực trạng tham gia CLB thể thao của sinh viên tại Trường đại học Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thanh Hoá.

Để đánh giá mức độ tham gia của sinh viên đối với các CLB thể thao tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, nghiên cứu tiến hành khảo sát 350 sinh viên năm thứ 2 và năm thứ 3 thuộc các khoa :Văn hoá - Thông tin, GDMN và Tiểu học, Du lịch, Âm nhạc, Thể dục Thể thao, Luật và Quản lý nhà nước đại diện cho các em sinh viên trong

nhà trường. Nội dung khảo sát tập trung vào mức độ tham gia của sinh viên đối với các hoạt động CLB thể thao. Cụ thể được trình bày tại bảng 1.

Bảng 1. Thực trạng mức độ tham gia CLB thể thao của sinh viên tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa (n = 350)

| TT | Nội dung tham gia | Kết quả | |
|----|-----------------------|---------|-----------|
| | | n | Tỷ lệ (%) |
| 1 | Tham gia thường xuyên | 105 | 30% |
| 2 | Tham gia thỉnh thoảng | 140 | 40% |
| 3 | Ít tham gia | 70 | 20% |
| 4 | Không tham gia | 35 | 10% |

Kết quả khảo sát ở bảng 1 cho thấy đa số sinh viên có tham gia các hoạt động của CLB thể thao trong nhà trường. Trong đó, 105 sinh viên (chiếm 30%) tham gia thường xuyên các hoạt động tập luyện và sinh hoạt CLB. Bên cạnh đó, 140 sinh viên (chiếm 40%) tham gia thỉnh thoảng, chủ yếu vào các dịp tổ chức giao lưu hoặc thi đấu thể thao trong trường.

Ngoài ra, 70 sinh viên (chiếm 20%) ít tham gia các hoạt động của CLB, trong khi 35 sinh viên (chiếm 10%) không tham gia bất kỳ CLB thể thao nào. Nguyên nhân của tình trạng này có thể liên quan đến nhiều yếu tố như quỹ thời gian học tập của sinh viên, điều kiện cơ sở vật chất hoặc mức độ hấp dẫn của các hoạt động CLB.

Nhìn chung, kết quả khảo sát cho thấy khoảng 70% sinh viên có tham gia các hoạt động của CLB thể thao ở các mức độ khác nhau, điều này phản ánh nhu cầu rèn luyện thể chất và tham gia hoạt động thể thao của sinh viên là khá cao. Tuy nhiên, tỷ lệ sinh viên tham gia thường xuyên còn chưa nhiều, cho thấy cần có các giải pháp phù hợp nhằm tăng cường sự tham gia tích cực và thường xuyên của sinh viên vào các hoạt động CLB thể thao trong nhà trường.

4.2. Thực trạng phương thức hoạt động của các CLB thể thao sinh viên

Hiện nay tại trường có các CLB thể thao sinh viên như: Bóng đá, bóng chuyền, khiêu vũ thể thao và cầu lông đang hoạt động. Tuy nhiên phương thức hoạt động của các CLB thể thao sinh viên tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa chủ yếu được tổ chức theo hình thức tự nguyện, với sự tham gia của sinh viên có cùng sở thích đối với các môn thể thao. Các CLB thường tổ chức tập luyện định kỳ hàng tuần, kết hợp với các hoạt động giao lưu và thi đấu thể thao giữa các khoa hoặc giữa các CLB. Kết quả được thể hiện qua bảng 2.

Bảng 2. Thực trạng hoạt động của các CLB thể thao sinh viên tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa (n = 350)

| TT | Nội dung hoạt động | Kết quả | |
|----|---|---------|-----------|
| | | n | Tỷ lệ (%) |
| 1 | Hoạt động mang tính phong trào, thiếu ổn định theo học kỳ | 275 | 78.6% |
| 2 | Lịch tập luyện chưa cố định do trùng lịch học và thiếu sân bãi | 288 | 82.3% |
| 3 | CLB hoạt động hình thức, chủ yếu tồn tại khi có giải đấu | 230 | 65.7% |
| 4 | Sinh viên tham gia mang tính tự phát, thiếu cam kết lâu dài | 250 | 71.4% |
| 5 | Công tác quản lý còn phân tán, chưa có đầu mối điều phối thống nhất | 242 | 69.1% |
| 6 | Thiếu liên kết với các đơn vị ngoài trường (liên đoàn thể) | 202 | 57.8% |

| | | | |
|---|---|-----|-------|
| | thao, doanh nghiệp) | | |
| 7 | Tỷ lệ sinh viên duy trì tham gia sau 1 học kỳ | 130 | 37.2% |
| 8 | Mức độ hài lòng của sinh viên với hoạt động CLB (thang Likert 5 điểm) | | 2.85% |

Kết quả tại bảng 2 cho thấy: tỷ lệ 78,6% sinh viên cho rằng hoạt động CLB mang tính phong trào và thiếu ổn định theo học kỳ cho thấy các CLB chưa xây dựng được cơ chế vận hành bền vững. Hoạt động chủ yếu tăng mạnh vào thời điểm diễn ra các giải đấu, trong khi các giai đoạn còn lại thiếu duy trì thường xuyên. Điều này phản ánh rõ đặc điểm vận hành theo “logic sự kiện” thay vì “logic hệ thống”.

Bên cạnh đó, vấn đề về tổ chức tập luyện cũng là một hạn chế nổi bật. Có tới 82,3% sinh viên cho rằng lịch tập luyện chưa cố định, trong đó nguyên nhân chủ yếu là do trùng lịch học (chiếm 68%) và thiếu sân bãi tập luyện. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động mà còn làm giảm khả năng duy trì sự tham gia lâu dài của sinh viên.

Một điểm đáng chú ý khác là 65,7% sinh viên nhận định CLB hoạt động mang tính hình thức, chủ yếu tồn tại khi có giải đấu. Kết quả này cho thấy nhiều CLB chưa xây dựng được chương trình hoạt động thường xuyên và bài bản, dẫn đến thiếu chiều sâu trong tổ chức và hiệu quả hoạt động chưa cao.

Về phía người học, 71,4% sinh viên tham gia CLB mang tính tự phát và thiếu cam kết lâu dài, điều này được thể hiện rõ qua tỷ lệ sinh viên duy trì tham gia sau một học kỳ chỉ đạt 37,2%. Như vậy, có thể thấy mức độ gắn bó của sinh viên với CLB còn thấp, phản ánh hạn chế cả về động cơ tham gia lẫn sức hấp dẫn của hoạt động CLB.

Ở phương diện quản lý, 69,1% ý kiến cho rằng công tác quản lý còn phân tán, chưa có đầu mối điều phối thống nhất. Hoạt động CLB hiện nay chịu sự quản lý đan xen giữa Đoàn Thanh niên, các khoa và đơn vị liên quan, dẫn đến thiếu tính đồng bộ và hiệu quả trong tổ chức.

Ngoài ra, 57,8% sinh viên cho rằng CLB thiếu liên kết với các đơn vị ngoài trường, cho thấy hoạt động CLB còn khép kín, chưa tận dụng được các nguồn lực từ liên đoàn thể thao, doanh nghiệp hoặc các tổ chức xã hội. Điều này hạn chế đáng kể cơ hội giao lưu, phát triển chuyên môn và mở rộng quy mô hoạt động.

Đặc biệt, mức độ hài lòng chung của sinh viên đối với hoạt động CLB chỉ đạt 2,85/5 điểm, nằm dưới mức trung bình, cho thấy hoạt động CLB chưa đáp ứng được kỳ vọng của người học cả về chất lượng, tổ chức và trải nghiệm tham gia.

4.3. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động của các câu lạc bộ thể thao sinh viên

Hoạt động của các CLB thể thao sinh viên trong trường đại học chịu tác động của nhiều yếu tố khác nhau như cơ sở vật chất, đội ngũ hướng dẫn chuyên môn, cơ chế tổ chức quản lý và mức độ tham gia của sinh viên. Việc phân tích các yếu tố này giúp xác định những thuận lợi và khó khăn trong quá trình tổ chức hoạt động của các CLB thể thao, từ đó làm cơ sở đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động.

Kết quả khảo sát 350 sinh viên tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa cho thấy hoạt động của các CLB thể thao sinh viên chịu ảnh hưởng chủ yếu bởi các yếu tố tại bảng 3 như sau:

Bảng 3. Kết quả khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động của CLB thể thao sinh viên tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

| TT | Yếu tố ảnh hưởng | Kết quả | |
|----|--|---------|-----------|
| | | n | Tỷ lệ (%) |
| 1 | Cơ sở vật chất và sân bãi tập luyện | 238 | 68% |
| 2 | Trang thiết bị thể thao | 217 | 62% |
| 3 | Đội ngũ giảng viên/huấn luyện viên hướng dẫn | 189 | 54% |
| 4 | Cơ chế tổ chức và quản lý câu lạc bộ | 175 | 50% |
| 5 | Kinh phí hoạt động | 168 | 48% |
| 6 | Sự quan tâm hỗ trợ của nhà trường | 154 | 44% |
| 7 | Mức độ tham gia và ý thức của sinh viên | 140 | 40% |

Kết quả khảo sát bảng 3 cho thấy: Nguyên nhân khách quan đưa đến cơ sở vật chất và sân bãi tập luyện là yếu tố có ảnh hưởng lớn nhất đến hoạt động của các CLB thể thao, với 68% sinh viên cho rằng đây là yếu tố quan trọng. Trong thực tế, nhiều CLB thể thao hiện nay gặp khó khăn trong việc bố trí địa điểm tập luyện do số lượng sân bãi còn hạn chế hoặc chưa được đầu tư đầy đủ. Cơ sở vật chất của nhà trường chưa thực sự đáp ứng yêu cầu phát triển đa dạng các loại hình CLB thể thao. Nhiều CLB phải dùng chung sân bãi, phòng tập hoặc phụ thuộc vào lịch sử dụng của các đơn vị khác, làm cho lịch sinh hoạt thiếu ổn định. Đối với các CLB cần không gian chuyên biệt như võ thuật, khiêu vũ, thể hình hoặc các môn thể thao truyền thống, việc thiếu địa điểm tập luyện phù hợp ảnh hưởng rõ rệt đến chất lượng hoạt động.

Bên cạnh đó, đặc điểm đào tạo theo tín chỉ khiến thời khóa biểu của sinh viên không đồng đều, gây khó khăn cho việc thống nhất thời gian sinh hoạt. Đây là nguyên nhân khá phổ biến làm cho nhiều CLB không thể duy trì lịch tập cố định theo tuần hoặc theo học kỳ.

Một nguyên nhân khách quan khác là cơ chế phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức ngoài trường như liên đoàn thể thao, trung tâm huấn luyện, doanh nghiệp tài trợ còn hạn chế. Do thiếu mạng lưới liên kết này, CLB ít có cơ hội giao lưu, thi đấu, mời huấn luyện viên, huy động nguồn lực hoặc mở rộng ảnh hưởng ra ngoài phạm vi nội bộ trường.

Nguyên nhân chủ quan

Về phía nhà trường và đơn vị quản lý, công tác tổ chức CLB vẫn còn thiên về phong trào, chưa được nhìn nhận đầy đủ như một bộ phận quan trọng của môi trường giáo dục toàn diện. Một số CLB chưa có kế hoạch dài hạn, chưa có cơ chế giám sát, đánh giá và hỗ trợ thường xuyên. Vì vậy, hoạt động CLB dễ phụ thuộc vào từng thời điểm hoặc từng cá nhân phụ trách.

Về phía ban chủ nhiệm CLB, năng lực quản trị hoạt động còn chưa đồng đều. Không ít CLB thiếu kỹ năng lập kế hoạch, truyền thông nội bộ, thu hút thành viên mới và duy trì sự gắn kết lâu dài. Việc tổ chức hoạt động còn đơn điệu, thiếu đổi mới về nội dung nên khó tạo sức hút bền vững.

Về phía sinh viên, động cơ tham gia CLB chưa thật sự ổn định. Nhiều em tham gia do hứng thú nhất thời, theo bạn bè hoặc do nhu cầu thi đấu, biểu diễn trước mắt; khi áp lực học tập tăng lên thì dễ rút lui. Mặt khác, nhận thức về vai trò của CLB trong phát triển thể chất, kỹ năng xã hội, tinh thần tập thể và bản sắc văn hóa vẫn chưa thật sâu sắc.

4.4. Đánh giá mức độ hài lòng của sinh viên đối với hoạt động CLB thể thao

Để đánh giá hiệu quả hoạt động của các CLB thể thao sinh viên tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, nghiên cứu tiến hành khảo sát mức độ hài lòng của 350 sinh viên đang tham gia các CLB thể thao trong trường. Nội dung khảo sát tập trung vào các yếu tố như chất lượng hoạt động CLB, cơ sở vật chất, sự hướng dẫn chuyên môn và cơ hội giao lưu thi đấu. Kết quả trình bày tại bảng 4.

Bảng 4. Đánh giá mức độ hài lòng của sinh viên đối với hoạt động CLB thể thao sinh viên tại Trường Đại học Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thanh Hoá

| TT | Nội dung đánh giá | Rất hài lòng | | Hài lòng | | Bình thường | | Không hài lòng | |
|----|----------------------------------|--------------|---------|----------|---------|-------------|---------|----------------|---------|
| | | n | Tỷ lệ % | n | Tỷ lệ % | n | Tỷ lệ % | n | Tỷ lệ % |
| 1 | Chất lượng hoạt động CLB | 84 | 24% | 157 | 45% | 77 | 22% | 38 | 10% |
| 2 | Cơ sở vật chất phục vụ tập luyện | 63 | 18% | 143 | 40% | 98 | 28% | 49 | 14% |
| 3 | Sự hướng dẫn của giảng viên/HLV | 105 | 30% | 147 | 42% | 70 | 20% | 28 | 8% |
| 4 | Cơ hội giao lưu và thi đấu | 91 | 26% | 150 | 43% | 77 | 22% | 35 | 10% |
| 5 | Môi trường sinh hoạt CLB | 98 | 28% | 161 | 46% | 63 | 18% | 21 | 6% |

Thông qua kết quả khảo sát ở bảng 4 cho thấy: Phần lớn sinh viên đánh giá tích cực về hoạt động của các CLB thể thao. Tỷ lệ sinh viên hài lòng và rất hài lòng chiếm khoảng 68 – 74%, cho thấy các CLB thể thao đã đáp ứng được nhu cầu rèn luyện thể chất và giao lưu của sinh viên. Tuy nhiên, một số ý kiến cho rằng cơ sở vật chất phục vụ tập luyện vẫn còn hạn chế, cần được cải thiện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các CLB.

4.5. Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các CLB thể thao sinh viên

Trên cơ sở phân tích thực trạng hoạt động của các CLB thể thao sinh viên tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, nghiên cứu đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các CLB thể thao trong nhà trường. Các giải pháp được xây dựng dựa trên kết quả khảo sát thực tiễn, đồng thời tham khảo các mô hình tổ chức hoạt động thể thao sinh viên trong các trường đại học.

Giải pháp 1: Nâng cao nhận thức và động cơ tham gia CLB thể thao của sinh viên thông qua công tác tuyên truyền, truyền thông và giáo dục về lợi ích của hoạt động thể chất

Nội dung

Giải pháp tập trung nâng cao nhận thức của sinh viên về vai trò của hoạt động thể chất đối với sức khỏe, tinh thần và hiệu quả học tập, từ đó hình thành thái độ tích cực và động cơ tham gia CLB thể thao. Nội dung tuyên truyền cần dựa trên cơ sở khoa học, đồng thời gắn với thực tiễn đời sống sinh viên nhằm tăng tính thuyết phục. Bên cạnh đó, đẩy mạnh truyền thông về hệ thống CLB thể thao trong nhà trường, bao gồm loại hình, hình thức tổ chức và kết quả hoạt động, qua đó xây dựng hình ảnh CLB năng động, hấp dẫn. Việc tổ chức các hoạt động

trải nghiệm và lan tỏa các điển hình tích cực cũng góp phần thúc đẩy sự quan tâm và tham gia của sinh viên.

Cách thức thực hiện

Việc triển khai giải pháp cần được tổ chức một cách hệ thống, có kế hoạch rõ ràng theo từng giai đoạn của năm học, đặc biệt tập trung vào thời điểm đầu khóa và đầu mỗi học kỳ khi sinh viên có nhu cầu tham gia hoạt động ngoại khóa cao. Trên cơ sở đó, các đơn vị như Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên giữ vai trò chủ trì trong việc xây dựng nội dung, định hướng truyền thông và điều phối các hoạt động, đồng thời phối hợp với các khoa, giảng viên và CLB thể thao để đảm bảo tính thống nhất và phù hợp với từng nhóm đối tượng sinh viên.

Công tác truyền thông cần được triển khai theo hướng đa dạng hóa về hình thức và tối ưu hóa về kênh tiếp cận. Bên cạnh các hình thức trực tiếp như sinh hoạt lớp, hội nghị sinh viên hoặc các buổi định hướng đầu khóa, cần đẩy mạnh truyền thông trên nền tảng số thông qua mạng xã hội, website và các kênh thông tin nội bộ. Nội dung truyền thông nên được thiết kế theo hướng ngắn gọn, trực quan, sử dụng hình ảnh, video và các sản phẩm truyền thông số để tăng tính hấp dẫn và khả năng lan tỏa. Đồng thời, có thể xây dựng các chiến dịch truyền thông theo chủ đề hoặc theo thời điểm nhằm duy trì sự quan tâm liên tục của sinh viên đối với hoạt động thể thao.

Song song với truyền thông, cần chú trọng tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế như ngày hội CLB, chương trình tập thử hoặc giao lưu thể thao giữa các đơn vị. Đây là hình thức tác động trực tiếp, giúp sinh viên có cơ hội tiếp cận, trải nghiệm và đánh giá mức độ phù hợp với bản thân trước khi tham gia lâu dài. Các hoạt động này cần được tổ chức linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và nhu cầu của sinh viên.

Trong quá trình thực hiện, việc khảo sát, thu thập ý kiến phản hồi của sinh viên cần được tiến hành thường xuyên thông qua các công cụ trực tuyến hoặc phiếu khảo sát trực tiếp. Kết quả khảo sát sẽ là cơ sở để đánh giá mức độ thay đổi nhận thức, mức độ quan tâm và tỷ lệ tham gia của sinh viên, từ đó kịp thời điều chỉnh nội dung, phương thức truyền thông cũng như hình thức tổ chức hoạt động. Đồng thời, cần xây dựng các tiêu chí đánh giá cụ thể nhằm theo dõi hiệu quả triển khai, đảm bảo giải pháp được thực hiện một cách liên tục, có cải tiến và đạt được mục tiêu đề ra.

Giải pháp 2: Đa dạng hóa loại hình và nội dung hoạt động của các CLB thể thao nhằm thu hút đông đảo sinh viên tham gia

Nội dung

Giải pháp này nhằm mở rộng và làm phong phú các loại hình hoạt động thể thao trong trường, từ đó đáp ứng nhu cầu đa dạng của sinh viên và thu hút sự tham gia tích cực. Nội dung hoạt động không chỉ tập trung vào các môn thể thao phổ biến mà còn phát triển các bộ môn mới, các hoạt động thể chất kết hợp giải trí hoặc mang tính sáng tạo, giúp sinh viên có nhiều lựa chọn phù hợp với sở thích, trình độ và thể trạng của bản thân. Đồng thời, các CLB cần xây dựng chương trình hoạt động đa dạng về hình thức, từ các buổi tập luyện định kỳ, các buổi workshop kỹ năng, đến các giải đấu nội bộ hoặc liên trường, nhằm tạo cơ hội vừa rèn luyện thể chất, vừa nâng cao kỹ năng, tinh thần đồng đội và khả năng giao lưu xã hội. Việc xây dựng các hoạt động theo hướng vừa học vừa chơi, mang tính trải nghiệm thực tế sẽ góp phần tạo môi trường hấp dẫn, khuyến khích sinh viên tự nguyện tham gia lâu dài.

Cách thức thực hiện

Triển khai giải pháp cần được thực hiện theo kế hoạch bài bản, bắt đầu với việc khảo sát nhu cầu và sở thích của sinh viên để xác định các loại hình hoạt động phù hợp. Trên cơ sở đó, các CLB phối hợp với Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các khoa chuyên môn thiết kế chương trình tập luyện và hoạt động ngoại khóa đa dạng, có lịch trình cụ thể và phù hợp với thời gian biểu của sinh viên. Nội dung hoạt động cần được phân bổ theo nhiều cấp độ từ cơ bản đến nâng cao, đồng thời kết hợp các buổi workshop kỹ thuật, huấn luyện chuyên sâu hoặc hướng dẫn bởi các vận động viên có kinh nghiệm, giúp sinh viên vừa phát triển thể lực, vừa nâng cao kỹ năng chuyên môn.

Để tăng tính hấp dẫn, các CLB nên tổ chức các giải đấu, cuộc thi hoặc chương trình giao lưu nội bộ và liên trường, vừa tạo cơ hội trải nghiệm, vừa thúc đẩy tinh thần cạnh tranh lành mạnh. Song song với đó, cần xây dựng cơ chế linh hoạt để sinh viên có thể tham gia theo sở thích và trình độ, đồng thời áp dụng các hình thức truyền thông nội bộ, mạng xã hội và website để quảng bá các hoạt động, lịch tập luyện, kết quả giải đấu và các trải nghiệm thực tế, từ đó tạo hiệu ứng lan tỏa và khuyến khích nhiều sinh viên tham gia.

Trong quá trình triển khai, cần tổ chức các buổi khảo sát định kỳ để đánh giá mức độ quan tâm, nhu cầu và hiệu quả của từng loại hình hoạt động, từ đó điều chỉnh nội dung, hình thức và tần suất hoạt động cho phù hợp. Việc đánh giá và cải tiến liên tục sẽ giúp CLB duy trì sự đa dạng, đáp ứng nhu cầu sinh viên và nâng cao hiệu quả của các hoạt động thể thao trong nhà trường.

Giải pháp 3: Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, sân bãi và trang thiết bị phục vụ hoạt động của các CLB thể thao

Nội dung

Giải pháp này tập trung nâng cao chất lượng cơ sở vật chất và trang thiết bị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên tham gia các hoạt động thể thao một cách hiệu quả và an toàn. Nội dung triển khai bao gồm việc cải tạo, nâng cấp sân bãi hiện có, đảm bảo tiêu chuẩn về diện tích, an toàn và tiện nghi, đồng thời mở rộng các khu vực tập luyện cho các môn thể thao đa dạng. Bên cạnh đó, việc trang bị đầy đủ dụng cụ, thiết bị luyện tập và thi đấu hiện đại, phù hợp với từng loại hình thể thao là yếu tố then chốt nhằm nâng cao chất lượng tập luyện, giảm thiểu nguy cơ chấn thương và tạo môi trường hấp dẫn cho sinh viên tham gia. Cùng với đó, nhà trường cần chú trọng việc bảo trì, bảo dưỡng định kỳ để đảm bảo hệ thống cơ sở vật chất luôn trong trạng thái sẵn sàng và an toàn.

Cách thức thực hiện

Việc thực hiện giải pháp cần bắt đầu bằng khảo sát hiện trạng cơ sở vật chất, sân bãi và trang thiết bị của các CLB, xác định các điểm mạnh, hạn chế và nhu cầu thực tế của sinh viên. Trên cơ sở đó, nhà trường phối hợp với các đơn vị quản lý cơ sở vật chất và các CLB thể thao xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp và mở rộng các khu vực tập luyện theo từng giai đoạn cụ thể, đảm bảo vừa đáp ứng nhu cầu sử dụng vừa tối ưu ngân sách.

Công tác đầu tư cần được thực hiện đa dạng, bao gồm việc cải tạo sân bãi, nâng cấp hệ thống chiếu sáng, bố trí khu vực tập luyện ngoài trời và trong nhà, đồng thời trang bị các dụng cụ và thiết bị tập luyện hiện đại, phù hợp với nhiều môn thể thao khác nhau. Ngoài ra, cần triển khai các chương trình bảo trì, kiểm tra định kỳ nhằm đảm bảo cơ sở vật chất luôn trong điều kiện an toàn và sẵn sàng phục vụ sinh viên.

Để nâng cao hiệu quả sử dụng, nhà trường và các CLB cần xây dựng lịch trình quản lý, phân bổ thời gian sử dụng sân bãi và thiết bị một cách khoa học, đảm bảo công bằng và tối ưu

hóa khả năng khai thác. Song song với đó, có thể áp dụng các biện pháp truyền thông, giới thiệu cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện có đến sinh viên nhằm thu hút sự quan tâm và khuyến khích tham gia. Quá trình triển khai cần được giám sát, đánh giá định kỳ dựa trên mức độ sử dụng, phản hồi của sinh viên và hiệu quả tập luyện, từ đó điều chỉnh kế hoạch đầu tư, cải thiện và mở rộng cơ sở vật chất một cách phù hợp và bền vững.

Giải pháp 4: Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và đội ngũ giảng viên trong công tác tổ chức, quản lý và hỗ trợ hoạt động CLB thể thao

Nội dung

Giải pháp này nhằm tăng cường sự tham gia và định hướng của các lực lượng chủ chốt trong việc quản lý và phát triển các CLB thể thao, qua đó nâng cao chất lượng hoạt động và thu hút sinh viên. Nội dung chính tập trung vào việc phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức các sự kiện, hỗ trợ truyền thông và vận động sinh viên tham gia. Đồng thời, đội ngũ giảng viên được khuyến khích tham gia hướng dẫn chuyên môn, tư vấn kỹ thuật, đồng thời giám sát, đánh giá chất lượng hoạt động của các CLB, góp phần tạo sự gắn kết giữa sinh viên và môi trường học thuật. Giải pháp cũng nhấn mạnh việc phối hợp đồng bộ giữa các lực lượng này để tạo môi trường hoạt động thể thao an toàn, hiệu quả và hấp dẫn.

Cách thức thực hiện

Để triển khai hiệu quả, cần xây dựng kế hoạch phối hợp cụ thể giữa Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các khoa giảng dạy, xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của từng bên. Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên chịu trách nhiệm tổ chức các hoạt động ngoại khóa, vận động sinh viên tham gia, quản lý lịch sinh hoạt và hỗ trợ truyền thông, đồng thời xây dựng cơ chế khen thưởng, động viên các cá nhân tích cực. Giảng viên tham gia vào các buổi hướng dẫn kỹ thuật, huấn luyện chuyên môn và tư vấn phát triển các môn thể thao, đồng thời hỗ trợ đánh giá hiệu quả hoạt động của CLB, đảm bảo chương trình phù hợp với năng lực sinh viên và tiêu chuẩn chuyên môn.

Công tác phối hợp cần được thực hiện theo hình thức định kỳ, thông qua các cuộc họp, hội thảo và báo cáo hoạt động để nắm bắt tiến độ, đánh giá kết quả và điều chỉnh kế hoạch kịp thời. Song song với đó, nhà trường cần xây dựng cơ chế khuyến khích, ghi nhận sự đóng góp của các lực lượng tham gia, bao gồm việc công nhận điểm rèn luyện, giấy khen hoặc hỗ trợ các điều kiện về cơ sở vật chất. Định kỳ tổ chức khảo sát ý kiến sinh viên về chất lượng hoạt động CLB và mức độ hài lòng, từ đó điều chỉnh chiến lược quản lý, nâng cao hiệu quả và tạo môi trường thể thao tích cực, bền vững.

Giải pháp 5: Xây dựng và phát triển đội ngũ hướng dẫn viên, cộng tác viên là vận động viên trình độ cao tham gia hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động CLB thể thao

Nội dung

Giải pháp tập trung vào việc phát triển đội ngũ hướng dẫn viên và cộng tác viên có trình độ chuyên môn cao, bao gồm các vận động viên xuất sắc, sinh viên năng khiếu hoặc những cá nhân có kinh nghiệm huấn luyện, nhằm nâng cao chất lượng hoạt động và hiệu quả tập luyện của các CLB thể thao. Đội ngũ này chịu trách nhiệm hướng dẫn kỹ thuật, tổ chức buổi tập, quản lý hoạt động và tư vấn phương pháp rèn luyện, đồng thời tạo động lực, khuyến khích sinh viên tham gia tích cực. Việc xây dựng hình mẫu hướng dẫn viên tiêu biểu cũng giúp lan tỏa động lực và hứng thú tham gia cho cộng đồng sinh viên.

Cách thức thực hiện

Việc triển khai bắt đầu bằng khảo sát nhu cầu và xác định tiêu chí tuyển chọn dựa trên trình độ chuyên môn, kỹ năng huấn luyện, khả năng quản lý nhóm và tương tác với sinh viên. Tiếp theo, tiến hành tuyển chọn, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân theo môn thể thao và đảm bảo phù hợp với năng lực. Đội ngũ được đào tạo chuyên sâu về kỹ năng huấn luyện, phương pháp tổ chức tập luyện, quản lý nhóm, giao tiếp và truyền động lực, kết hợp lý thuyết và thực hành. Họ sẽ trực tiếp dẫn dắt các buổi tập, hỗ trợ tổ chức giải đấu, sự kiện nội bộ và ngoại khóa, đồng thời giám sát tiến độ và tư vấn kỹ thuật cho sinh viên.

Nhà trường và CLB xây dựng hệ thống giám sát và đánh giá định kỳ dựa trên hiệu quả tập luyện, chất lượng hướng dẫn và mức độ hài lòng của sinh viên, đồng thời áp dụng cơ chế khuyến khích như giấy khen, chứng nhận, điểm rèn luyện hoặc hỗ trợ cơ sở vật chất để duy trì động lực. Quá trình thực hiện đi kèm với đánh giá, điều chỉnh và cải tiến liên tục nhằm đảm bảo hiệu quả, tính bền vững và xây dựng môi trường CLB thể thao năng động, hấp dẫn.

Giải pháp 6: Tăng cường giao lưu, thi đấu và hợp tác thể thao giữa các CLB trong trường và với các trường đại học khác nhằm nâng cao chất lượng hoạt động và tạo môi trường rèn luyện, học hỏi cho sinh viên

Nội dung

Giải pháp tập trung vào việc mở rộng hoạt động thể thao thông qua giao lưu, thi đấu và hợp tác giữa các CLB trong nhà trường cũng như với các trường đại học khác. Hoạt động này giúp sinh viên được trải nghiệm môi trường thi đấu đa dạng, nâng cao kỹ năng chuyên môn, rèn luyện tinh thần cạnh tranh lành mạnh và phát triển các kỹ năng xã hội, giao tiếp, làm việc nhóm. Bên cạnh đó, giải pháp còn nhằm tạo cơ hội học hỏi, trao đổi kinh nghiệm quản lý, tổ chức và phát triển CLB giữa các đơn vị, đồng thời nâng cao uy tín và hình ảnh thể thao của nhà trường trong cộng đồng sinh viên. Việc tổ chức các sự kiện, giải đấu và chương trình giao lưu còn khuyến khích sinh viên gắn kết với CLB, tăng cường tinh thần tập thể và phát triển thói quen rèn luyện thể chất thường xuyên.

Cách thức thực hiện

Triển khai giải pháp bắt đầu bằng việc lập kế hoạch giao lưu và thi đấu cụ thể theo từng môn thể thao, xác định mục tiêu, đối tượng tham gia và tần suất tổ chức. Nhà trường phối hợp với các CLB và đối tác từ các trường đại học khác để xây dựng lịch trình giải đấu, chương trình giao lưu và các hoạt động hợp tác, đảm bảo tính đồng bộ và khả năng tham gia của sinh viên. Các hoạt động thi đấu được tổ chức theo nhiều cấp độ, từ nội bộ, liên khoa đến liên trường, vừa tạo cơ hội trải nghiệm thực tế, vừa nâng cao kỹ năng chuyên môn và tinh thần đồng đội. Đồng thời, cần xây dựng các hình thức hỗ trợ, khuyến khích sinh viên tham gia như giải thưởng, chứng nhận, điểm rèn luyện và cơ hội phát triển kỹ năng lãnh đạo, tổ chức sự kiện.

Quá trình thực hiện đi kèm với việc truyền thông rộng rãi trên mạng xã hội, website và các kênh nội bộ để nâng cao nhận thức, thu hút sự quan tâm và lan tỏa kết quả. Đồng thời, nhà trường và các CLB thực hiện khảo sát, đánh giá định kỳ về chất lượng hoạt động, mức độ tham gia và hiệu quả học hỏi của sinh viên. Trên cơ sở này, điều chỉnh lịch trình, nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động giao lưu, thi đấu để đảm bảo tính hấp dẫn, hiệu quả và bền vững, đồng thời tạo môi trường thể thao năng động, thúc đẩy rèn luyện toàn diện và phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên.

5. Thảo luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy các CLB thể thao sinh viên tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển phong trào thể dục thể thao trong sinh viên. Tỷ lệ sinh viên tham gia các CLB thể thao tương đối cao, cho thấy nhu cầu rèn luyện thể chất và tham gia các hoạt động thể thao của sinh viên ngày càng tăng.

Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra một số hạn chế trong hoạt động của các CLB thể thao như thiếu cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động hạn chế và sự tham gia của giảng viên hướng dẫn chưa thực sự thường xuyên. Những kết quả này tương đồng với các nghiên cứu trước đây về hoạt động thể thao trong môi trường giáo dục đại học, trong đó cho thấy cơ sở vật chất và tổ chức quản lý là những yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của các CLB thể thao sinh viên.

Việc xây dựng mô hình quản lý CLB thể thao sinh viên theo hướng khoa học và có sự phối hợp giữa các đơn vị trong nhà trường sẽ giúp nâng cao hiệu quả hoạt động của các CLB. Bên cạnh đó, việc áp dụng khung tiêu chí đánh giá hiệu quả CLB cũng giúp nhà trường có cơ sở để đánh giá và cải thiện hoạt động của các CLB thể thao trong tương lai.

Ngoài ra, việc tổ chức các giải thi đấu thể thao sinh viên thường xuyên và tăng cường các hoạt động giao lưu thể thao giữa các khoa hoặc giữa các trường đại học sẽ góp phần thúc đẩy phong trào thể dục thể thao và nâng cao sức khỏe cho sinh viên. Những kết quả này phù hợp với các nghiên cứu trước đây về hoạt động thể thao trong môi trường giáo dục đại học. Điều này cho thấy việc phát triển hệ thống CLB thể thao sinh viên cần có sự hỗ trợ tích cực từ phía nhà trường [5], [6].

6. Kết luận

Kết quả nghiên cứu tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa cho thấy các CLB thể thao sinh viên đã thu hút được sự tham gia của đông đảo sinh viên và góp phần thúc đẩy phong trào thể dục thể thao trong nhà trường. Tuy nhiên, hoạt động của các CLB vẫn còn tồn tại một số hạn chế như cơ sở vật chất phục vụ tập luyện chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu của sinh viên, nguồn kinh phí hoạt động còn hạn chế, đội ngũ giảng viên hướng dẫn chưa tham gia thường xuyên và phương thức tổ chức hoạt động của một số CLB chưa thật sự ổn định và chuyên nghiệp.

Trên cơ sở phân tích thực trạng và kết quả khảo sát, nghiên cứu đã đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các CLB thể thao sinh viên, bao gồm: Hoàn thiện cơ chế tổ chức và quản lý CLB; Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất phục vụ hoạt động thể thao; Phát triển đội ngũ hướng dẫn chuyên môn; Tổ chức các giải thi đấu thể thao sinh viên thường xuyên và đẩy mạnh công tác truyền thông nhằm thu hút sinh viên tham gia các hoạt động CLB. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp này sẽ góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của các CLB thể thao sinh viên, tạo môi trường thuận lợi cho sinh viên rèn luyện thể chất và phát triển toàn diện.

Những kết quả của nghiên cứu không chỉ có ý nghĩa đối với việc phát triển phong trào thể dục thể thao tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa mà còn có thể là cơ sở tham khảo cho các cơ sở giáo dục đại học trong việc xây dựng và tổ chức hoạt động các CLB thể thao sinh viên theo hướng hiệu quả và bền vững. Đồng thời, nghiên cứu cũng gợi mở hướng nghiên cứu tiếp theo về việc xây dựng mô hình quản lý và đánh giá hiệu quả hoạt động thể thao sinh viên trong các trường đại học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

Tài liệu tham khảo**Tài liệu trong nước**

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
- [2]. Nguyễn Văn Hiếu (2017), *Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất trong trường học*, Nxb Thể dục Thể thao.
- [3]. Trần Văn Vinh (2016), *Đổi mới phương pháp dạy học giáo dục thể chất trong trường phổ thông*, Tạp chí *Khoa học TDTT*.

Tài liệu nước ngoài

- [4]. World Health Organization (2020), *Guidelines on Physical Activity*, WHO Press.
- [5]. Eime R., Young J., Harvey J. (2013), *A systematic review of the psychological and social benefits of participation in sport*, International Journal of Behavioral Nutrition and Physical Activity.
- [6]. Bailey R. (2006), *Physical education and sport in schools: A review of benefits and outcomes*, Journal of School Health.

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CÂU LẠC BỘ THỂ THAO SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THANH HÓA

Nguyễn Thành Trung^a

Lê Đăng An^b

^a Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Email: nguyenthanhtrung@dvt.edu.vn

^b Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Email: ledangan@dvt.edu.vn

Ngày nhận bài: 14/03/2026

Ngày phản biện: 16/03/2026

Ngày tác giả sửa: 21/03/2026

Ngày duyệt đăng: 08/04/2026

Ngày phát hành: 15/04/2026

Nghiên cứu này nhằm đánh giá thực trạng hoạt động của các câu lạc bộ thể thao sinh viên tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động. Kết quả cho thấy việc hoàn thiện cơ chế quản lý, tăng cường cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ hướng dẫn và tổ chức thi đấu thể thao thường xuyên có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ thể thao sinh viên.

Từ khóa: Câu lạc bộ thể thao; Sinh viên; Giáo dục thể chất; Hoạt động thể thao.